

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:142/2024/HSST

Ngày: 13-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Bích Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: ông Trương Bé Thiện- ông Hạng Minh Thu

Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Ngọc Minh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2024, tại hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 124/2024/HSST ngày 17 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 131/2024/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Chí C, tên gọi khác: không, sinh ngày 25/5/1976, tại Thái Nguyên, giới tính: Nam, nơi thường trú: Tổ D, phường P, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 06/12; Con ông: Nguyễn Quý P và bà: Trịnh Thị L (đã chết); vợ: Lê Thị N (đã ly hôn), có 02 con chung; Tiền án: không.

-Tiền sự: 03

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPHC ngày 01/11/2012 Công an thành phố T, xử phạt Nguyễn Chí C 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0026151/QĐ-XPHC ngày 11/01/2019 Công an phường T, thành phố T, xử phạt Nguyễn Chí C 1.500.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0037887/QĐ-XPHC ngày 10/10/2019 của Công an thành phố T, xử phạt Nguyễn Chí C 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”

Nhân thân: 02

+ Tại Quyết định số 2089/QĐ-UBND ngày 14/10/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh T về việc đưa người vào Cơ sở giáo dục đối với Nguyễn Chí C thời hạn 24 tháng, đã chấp hành xong ngày 27/9/2015.

+ Bản án số 272/HSST ngày 29/12/2008 Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, xử phạt Nguyễn Chí C 09 tháng tù về hành vi “Trộm cắp tài sản”, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/7/2009, thi hành xong khoản án phí ngày 22/5/2012.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/01/2024 đến nay, hiện bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T (có mặt tại phiên tòa).

*Người chứng kiến: Anh Dương Hải N1, sinh năm 1971, nơi thường trú: tổ C, phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ ngày 24/01/2024, Nguyễn Chí C đi bộ từ nhà tìm mua ma túy để sử dụng, khi đi đến khu vực ngã 3 Đê N thì C gặp một người nam giới không quen biết nên hỏi mua 100.000 đồng tiền ma túy, người đàn ông hẹn đến cây xăng Q thì đưa ma túy. Khi C đi đến cây xăng Q, thuộc tổ E, phường Q, thành phố T thì được người đàn ông đưa cho 01 gói ma túy được gói trong giấy bạc màu trắng. Sau khi nhận ma túy C cất gói ma túy trong túi quần rồi đi bộ tìm nơi sử dụng, khi vừa đi bộ được một đoạn thì gặp Tổ công tác của Công an thành phố T thấy nghi vấn yêu cầu kiểm tra hỏi 10 giờ 40 phút cùng ngày. Quá trình kiểm tra, C tự giác lấy gói ma túy trong túi quần phía sau bên phải đang mặc ra 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng giao nộp cho Tổ công tác đồng thời C khai nhận là ma túy, H mua để sử dụng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng, ngoài ra Tổ công tác còn tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đã qua sử dụng, cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T tiến hành cân xác định: số chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Chí C có khối lượng là 0,214 gam, niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 307/KL-KTHS ngày 01/2/2024 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong bì niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy; loại Heroine, có tên khoa học là D, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; khối lượng thu giữ ban đầu là: 0,214 gam.

Cáo trạng số 131/CT-VKS-TPTN ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo

Nguyễn Chí C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận do nghiện nên đi mua ma túy về sử dụng cho bản thân và bị lực lượng công an kiểm tra, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ số ma túy như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố là đúng.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên luận tội bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Chí C từ 21-24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy bì niêm phong ký hiệu A1, A2. Tạm giữ 01 điện thoại di động Nokia màu xanh đã qua sử dụng của bị cáo để đảm bảo thi hành án. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Phần tranh luận bị cáo không có ý kiến gì, tại lời nói sau cùng bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người chứng kiến sự việc, phù hợp với vật chứng thu giữ và Kết luận giám định của Phòng K Công an tỉnh T về số chất bột màu trắng thu giữ của bị cáo là Heroine. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 10 giờ 00 ngày 24/01/2024, Nguyễn Chí C đi bộ đến cây xăng Q, thành phố T mua của người đàn ông không quen biết 100.000 đồng được 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong chứa ma túy. Sau khi nhận ma túy, C cất gói giấy bạc màu trắng vào túi quần đi bộ tìm nơi sử dụng, thì gặp tổ công tác Công an thành phố

T thấy nghi vấn yêu cầu kiểm tra hồi 10 giờ 40 phút cùng ngày. Quá trình kiểm tra bị cáo tự giác lấy gói ma túy tại túi quần phía sau giao nộp và khai nhận là ma túy mua với mục đích sử dụng, cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T tiến hành cân kiểm tra xác định chất bột màu trắng có khối lượng 0,214 gam, qua giám định là ma túy, loại Heroine.

[3] Với hành vi mua 0,214 gam Heroine cất giữ với mục đích để sử dụng, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015, do đó Viện kiểm sát thành phố T truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[4] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền quản lý, sử dụng độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn và tội phạm khác. Tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, hành vi của bị cáo không chỉ hủy hoại sức khỏe của bản thân, làm suy thoái giống nòi, làm khánh kiệt kinh tế, phá hoại hạnh phúc gia đình mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội. Bản thân bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy tuy nhiên vẫn mua ma túy với mục đích phục vụ cho nhu cầu của bản thân do đó phải xử lý bị cáo bằng pháp luật Hình sự.

[5] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, xem xét bị cáo có nhân thân xấu, bị xử lý hành chính nhiều lần về những hành vi khác nhau, trong đó bị đưa đi cơ sở giáo dục về hành vi sử dụng ma túy và bị xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện, bản thân, đồng thời tuy nhiên vẫn không từ bỏ ma túy lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội do đó cần phải xét xử nghiêm khắc buộc phải cách ly xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe phòng chống tội phạm chung.

[6] Hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung “*Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng....tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Xét, bị cáo là đối tượng nghiện, mua ma túy với mục đích để sử dụng nên Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Xử lý vật chứng: Đối với bì niêm phong ký hiệu A1, A2 bên trong chứa ma túy và phong bì niêm phong ban đầu là vật cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng bị tịch thu tiêu hủy. Đối với điện thoại Nokia thu giữ của bị

cáo không liên quan hành vi phạm tội, do đó trả cho bị cáo quản lý sử dụng tuy nhiên tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

[8] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Về nguồn gốc heroine bị thu giữ: Nguyễn Chí C khai mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực cây xăng Q, thành phố T quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này nên chưa có căn cứ xem xét.

[10] Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa đối với bị cáo phù hợp được chấp nhận.

Vì các lẽ trên, căn cứ Điều 326 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

[2] Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt: Nguyễn Chí C 21 (Hai mươi một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/01/2024.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Chí C 45 (Bốn mươi năm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[3] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

[4.1] Tịch thu tiêu hủy:

- 01 bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong chứa 0,201 gam ma túy, loại Heroine và vỏ bao mẫu hoàn lại sau giám định.

- 01 bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong chứa vỏ bao mẫu thu giữ ban đầu.

[4.2] Tạm giữ 01 (một) điện thoại di động N2, màu Xanh, đã qua sử dụng, số seri 359790246811220, 359790246811221 trong bì niêm phong ký hiệu A3 để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Nguyễn Chí C.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 178 lập ngày 05/6/2024 giữa Công an thành phố T và Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên).

[5] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Chí C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo Nguyễn Chí C có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- Công an thành phố Thái Nguyên;
- THADS thành phố Thái Nguyên;
- Trại tạm giam công an tỉnh TN;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Bích Hiền